TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/3/2023
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Hà Quế Phương

2. Bà Vũ Thị Mùi

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Đức

Ngày 24 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2022/HNGĐ-ST ngày 22/4/2022 về việc *"Ly hôn"*

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/6/2022, Thông báo mở lại phiên tòa số: 35/2023/TB-TA ngày 06/3/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Thái Long K, sinh năm 1982

Địa chỉ: 223/26/4, khu phố 2, phường QV, Tp. BH, T. Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: F259 S, phường TN, Tp. BH, T. Đồng Nai

2. Bị đơn: Bà Dinh Anh Th, sinh năm 1977

Địa chỉ: 1510 Fl Dr #4, SJ, Cl 95121, USA.

Người đại diện theo ủy quyền nhận văn bản tố tụng: Ông Đặng Trần Thanh Nam S, sinh năm 1970

Địa chỉ: 139 Nguyễn Văn C, khu KS, thị trấn LT, huyện LT, T. Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn ông Thái Long K trình bày*:

Ông K và bà Th tự nguyện kết hôn tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn và được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 730, quyển số 04/2015 ngày 24/7/2015. Sau khi kết hôn một thời gian thì bà Th trở lại Hoa Kỳ sinh sống,

từ đó hai vợ chồng không thể sinh sống cùng nhau, làm tình ảm hai bên không còn, gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Ông K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Ông yêu cầu được ly hôn với ông Danh Anh Th.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn bà Dinh Anh Th trình bày:*

Ông bà tự nguyện kết hôn và được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn năm 2015. Sau khi kết hôn, bà trở lại Hoa Kỳ để sinh sống. Do đó, vợ chồng xa cách, công thể tổ chức chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông K khởi kiện thì bà có ý kiến:

Về quan hệ hôn nhân: Bà đồng ý ly hôn với ông Thái Long K

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bị đơn bà Dinh Anh Th là người nước ngoài và hiện đang cư trú tại nước ngoài (Hoa Kỳ) nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 28, Điều 37 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục xét xử :

Nguyên đơn ông K, bị đơn ba Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định tại khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có văn bản không tham gia phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Nội dung vụ án:

[3.1] Quan hệ hôn nhân:

Ông Thái Long K và bà Dinh Anh Th được UBND tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 730, quyển số 04/2015 ngày 24/7/2015, hôn nhân giữa ông

bà là hôn nhân hợp pháp. Ông K yêu cầu xin ly hôn do đó áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Xét thấy ông K và bà Th không thể tiếp tục xây dựng được cuộc sống chung do khoảng cách về địa lý; Ông K và bà Th trình bày đã không còn tình cảm. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, việc duy trì quan hệ hôn nhân của ông bà không còn cần thiết do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông K.

[3.2] Về con chung: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn ông Thái Long K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 37, Điều 238, Điều 474, Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 123, Điều 124 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Thái Long K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Long K được ly hôn với bà Dinh Anh Th.

2. Về con chung: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Ông Thái Long K phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000509 ngày 08/11/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi

hành án dân sự; Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

5. Ông Thái Long K được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, bà Dinh Anh Th được quyền kháng cáo trong hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND T.Đồng Nai;
- Cục THADS T.Đồng Nai;
- UBND H. Thống Nhất;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thanh Phong